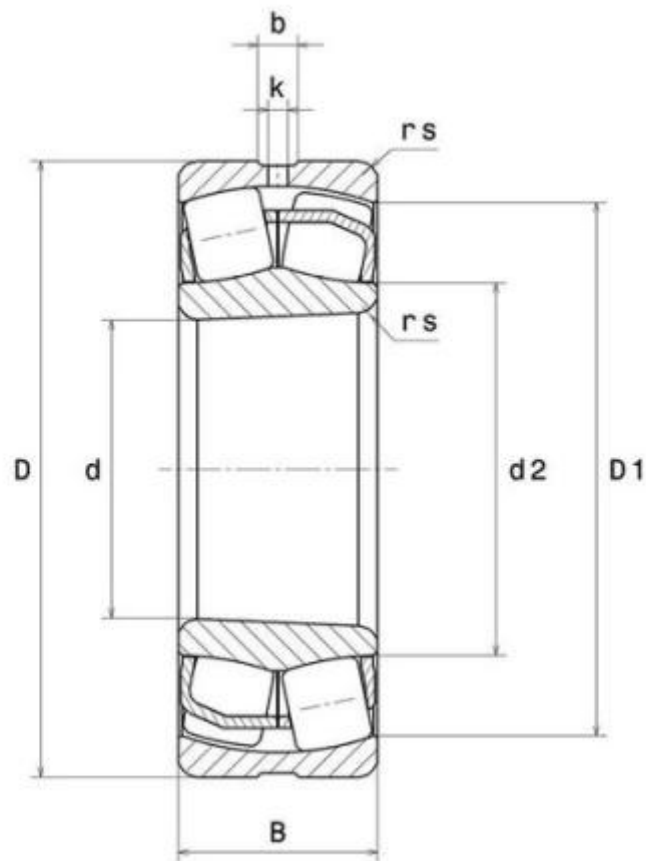


Vòng bi 22319EAKW33C3



THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Thương hiệu / Hãng sản xuất	NTN
d - Đường kính lỗ trục	95 mm
D - Đường kính ngoài	200 mm
B - Chiều rộng	67 mm
d2 - Đường kính gờ của vòng trong	120 mm
D1 - Đường kính gờ/rãnh của vòng ngoài	174 mm
rs - Bán kính góc lượn tối thiểu	3 mm
Số lượng lỗ bôi trơn	3

b - Chiều rộng của rãnh bôi trơn	12,15 mm
k - Đường kính của lỗ bôi trơn	6 mm
Ống lót tham khảo	H2319
Khe hở vòng bi	C3
Trọng lượng	9,61 kg

HIỆU SUẤT SẢN PHẨM

C - Tải trọng động cơ bản danh định	732 kN
C0 - Tải trọng tĩnh cơ bản danh định	750 kN
Cu - Giới hạn tải trọng mỗi	80,6 kN
e - Trị số giới hạn	0.32
Y0 - Hệ số tải trọng trục tĩnh	2.04
Y1 - Hệ số tải trọng trục thấp hơn	2.09
Y2 - Hệ số tải trọng trục trên	3.11
N ref - Tốc độ nhiệt tham chiếu	2800 tr/min
N lim - Tốc độ giới hạn cơ học	3300 tr/min
Tmin - Nhiệt độ hoạt động tối thiểu	-40 °C
Tmax - Nhiệt độ hoạt động tối đa	200 °C

GIỚI HẠN

da min - Đường kính vai tối thiểu IR	109 mm
db - Đường kính tối thiểu cho ống lót	105 mm
Ce - Chiều dài tối thiểu cho ống lót	7 mm
Da max - Đường kính vai tối đa OR	186 mm
ra max - Bán kính góc lượn tối đa trục & vỏ	2,5 mm

NTN



VOBICO.VN
NTN Authorized Distributor